

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 11 - 2019
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng, ông Y Ník Êban.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện EaKar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa: Hồ Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện EaKar xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 347/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện EaKar, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Buôn E, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Buôn E, thị trấn E, huyện Ea K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 08/9/2019, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Bà T và ông Nguyễn Khắc H có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn EaKar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/01/2008 trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau. Ông H thường xuyên bài bạc, đập phá tài sản, đánh đập vợ con, không lo làm ăn, chăm lo cuộc sống gia

đình. Bà T đã khuyên bảo ông H nhiều lần nhưng ông H không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hoà giải được và đã sống ly thân từ tháng 10/2018 đến nay. Nay bà T thấy không còn tình cảm với ông H, vợ chồng không thể chung sống cùng nhau được nữa nên bà T có nguyện vọng được ly hôn ông Nguyễn Khắc H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà T và ông H có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim Thoa, sinh ngày 24/9/2008 và Nguyễn Hà Khánh Chi, sinh ngày 11/8/2015. Sau ly hôn, bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện EaKar đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông H đã được triệu tập họp lệ nhưng không có mặt tại Tòa án để làm việc nên không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện EaKar quyết định đưa vụ án ra xét xử.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Bị đơn ông Nguyễn Khắc H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng họp lệ nhưng ông H vẫn vắng mặt tại phiên Tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H là đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký tại phiên tòa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị HĐXX tuyên xử cho bà T được ly hôn ông Nguyễn Khắc H. Giao 02 con chung Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 24/9/2008 và Nguyễn Hà Khánh C, sinh ngày 11/8/2015 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Khắc H và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS, đây là yêu cầu “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn hiện đang cư trú tại huyện EaKar, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Nguyễn Khắc H là bị đơn trong vụ án, trong quá trình giải quyết vụ án, ông H đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ nhưng ông H không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu khởi kiện của bà T. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khắc H.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Khắc H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn EaKar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/01/2008. Hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau. Ông H thường xuyên bài bạc, đập phá tài sản, đánh đập vợ con, không lo làm ăn, chăm lo cuộc sống gia đình. Bà T đã khuyên bảo ông H nhiều lần nhưng ông H không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hoà giải được và đã sống ly thân từ tháng 10/2018 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần động viên bà T về đoàn tụ cùng ông H để cùng nhau chăm sóc các con nhưng không thành. Bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Khắc H. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần xử cho bà T được ly hôn ông Nguyễn Khắc H.

[3] Về con chung: Bà T và ông H có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 24/9/2008 và Nguyễn Hà Khánh C, sinh ngày 11/8/2015. Sau ly hôn, bà T nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Từ khi bà T và ông H ly thân, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con. Hiện nay các con đang học tập và sống ổn định cùng bà T, cháu Th có nguyện vọng được ở cùng bà T. Bà T hiện nay làm nghề buôn bán với thu nhập ổn định bình quân 20.000.000 đồng/tháng, đồng thời có nơi ở ổn định bảo đảm sự phát triển đầy đủ về thể chất cũng như tinh thần cho các con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của LHNGĐ, HĐXX cần giao cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 24/9/2008 và Nguyễn Hà Khánh C, sinh ngày 11/8/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) là phù hợp với quy định của pháp luật. Bà T không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 147, điểm b Điều 227; Điều 228, Điều 266; Điều 271, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị T.

- Quan hệ về hôn nhân: Xử cho bà Lê Thị T được ly hôn anh Nguyễn Khắc H.

- Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Thị Kim Th, sinh ngày 24/9/2008 và Nguyễn Hà Khánh C, sinh ngày 11/8/2015 cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị T không yêu cầu ông Nguyễn Khắc H phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0013360 ngày 17/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- T.H.A dân sự huyện EaKar;
- UBND thị trấn EaKar, huyện EaKar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Cường Anh